

VĂN BẢN HỢP NHẤT - BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt

Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2010, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Căn cứ Luật Đường sắt số 35/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó, sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 14/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt¹.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đối với các công trình thuộc hệ thống kết cấu hạ tầng, thiết bị, tài sản, người và phương tiện vận tải đường sắt trên đường sắt quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực đường sắt liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trên đường sắt quốc gia.

Điều 3. Khái niệm lụt, bão, sự cố, thiên tai

Trong Thông tư này, khái niệm lụt, bão, sự cố, thiên tai được hiểu như sau:

¹ Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt có các căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Đường sắt số 35/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó, sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 14/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt.”

Lụt, bão, sự cố, thiên tai bao gồm: Lũ, ngập lụt, lũ quét, nước biển dâng, áp thấp nhiệt đới, bão, lốc; sạt lở đất đá, cây cối, vật kiến trúc do mưa, lũ, bão hoặc sóng biển, động đất, vỡ đê, vỡ đập hồ chứa nước, cháy rừng đe dọa hoặc gây tác hại cho các công trình thuộc hệ thống kết cấu hạ tầng, thiết bị, tài sản, người và trang thiết bị, phương tiện vận tải đường sắt.

Điều 4. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải²

Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thành lập, là cơ quan chức năng giúp Bộ trưởng tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả của lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong phạm vi quản lý của Bộ theo sự hướng dẫn nghiệp vụ của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão Trung ương và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn.

Điều 5. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Cục Đường sắt Việt Nam³

1. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Cục Đường sắt Việt Nam do Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam quyết định thành lập nhằm giúp Cục trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước về đường sắt của Cục Đường sắt Việt Nam và chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải.

2. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Cục Đường sắt Việt Nam có nhiệm vụ:

² Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

³ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

a) Tham gia Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải; tham gia chỉ đạo phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong hoạt động đường sắt.

b) Phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong hoạt động đường sắt.

c) Tham gia các hoạt động chung, phối hợp, hiệp đồng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong hoạt động đường sắt.

d) Tham gia kiểm tra phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn hàng năm của các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt.

đ) Phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia hợp tác quốc tế về phòng, chống khắc phục hậu quả lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong hoạt động đường sắt.

e) Tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm của Cục Đường sắt Việt Nam. Đề nghị khen thưởng, kỷ luật các đơn vị, cá nhân trực thuộc Cục Đường sắt Việt Nam trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Điều 6. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam⁴

1. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy Tổng công ty đường sắt Việt Nam) do Tổng giám đốc Tổng công ty đường sắt Việt Nam thành lập, nhằm giúp Tổng giám đốc thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trên đường sắt Quốc gia và chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải.

⁴ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

2. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có 3 cấp:

- a) Cấp Tổng công ty;
- b) Cấp Khu vực;
- c) Cấp cơ sở.

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam⁵

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thành viên thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn theo sự hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải và các quy định khác của Nhà nước về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

2. Tổng hợp kế hoạch công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của các đơn vị thành viên, lập kế hoạch hàng năm về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai, cứu nạn trên đường sắt quốc gia; báo cáo Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải.

3. Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn; kiểm tra các trọng điểm trước mùa lụt, bão trên đường sắt Quốc gia; chỉ đạo các đơn vị thành viên lập phương án gia cố các công trình xung yếu bảo đảm an toàn trong mùa lụt, bão.

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của các đơn vị thành viên.

5. Tổ chức thường trực công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn gồm các nội dung sau:

a) Tiếp nhận các chỉ thị của cấp trên về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn;

⁵ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

b) Tiếp nhận, xử lý thông tin về tình hình lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn từ Trung tâm dự báo khí tượng Thủy văn và các báo cáo của các đơn vị thành viên;

c) Ban hành các văn bản, chỉ thị; truyền đạt mệnh lệnh của cấp trên cho các đơn vị thành viên;

6. Chỉ đạo khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn; Trực tiếp chỉ huy cứu chữa đối với các công trình lớn, khó khăn, phức tạp. Thường xuyên báo cáo Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan chức năng về công tác khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

7. Phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam, chính quyền và ban phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn các địa phương; các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong lĩnh vực đường sắt.

8. Tham gia lập dự toán và trình duyệt kinh phí dự phòng cho công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn hàng năm trên đường sắt quốc gia. Kiểm tra, xác nhận khối lượng, kinh phí khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn liên quan đến đường sắt quốc gia của các đơn vị.

9. Tổng kết, rút kinh nghiệm và đề nghị khen thưởng, kỷ luật các đơn vị, cá nhân trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trên đường sắt quốc gia.

Điều 8. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn khu vực⁶

1. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn khu vực (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy khu vực) do Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thành lập theo khu vực bao gồm đại diện của các đơn vị thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt; các đơn vị vận tải; các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

⁶ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

2. Ban Chỉ huy khu vực chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ huy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam nhằm bảo đảm thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong phạm vi quản lý của khu vực.

Điều 9. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy khu vực⁷

Ban Chỉ huy khu vực có nhiệm vụ:

1. Lập danh mục quản lý các công trình xung yếu chịu ảnh hưởng của lụt, bão, sự cố, thiên tai; xây dựng kế hoạch kiểm tra sửa chữa, gia cố và bảo vệ các công trình đó trước mùa lụt, bão; xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, trang thiết bị dự phòng chống lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn; bảo đảm giao thông và khắc phục hậu quả lụt, bão trình Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

2. Xây dựng phương án phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của đơn vị và kết hợp với Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn các địa phương trong khu vực thống nhất, phối hợp hành động để khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong trường hợp xảy ra lụt, bão, sự cố, thiên tai; thống nhất các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt và khắc phục hậu quả phòng chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn chung của địa phương. Kiểm tra, xác nhận kế hoạch và duyệt phương án phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của các đơn vị cơ sở trong khu vực.

3. Đôn đốc, theo dõi việc gia cố sửa chữa công trình phòng chống lụt, bão ứng phó sự cố, thiên tai và đường lánh nạn theo đúng tiến độ, thiết kế, công tác chuẩn bị vật tư, trang thiết bị dự phòng; trực tiếp kiểm tra đối với các công trình xung yếu trong khu vực.

4. Tham gia thẩm định thiết kế, dự toán vật tư thiết bị dự phòng, các công trình gia cố sửa chữa và các công trình khôi phục, cứu chữa, khắc phục hậu quả thiệt hại lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn theo phân cấp.

⁷ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

5. Tổ chức chỉ đạo cứu chữa, khắc phục hậu quả thiệt hại do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra và cứu nạn trong phạm vi khu vực. Được huy động lực lượng trong khu vực để thực hiện các biện pháp ứng cứu, khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra và cứu nạn.

6. Tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với cá nhân, tập thể có liên quan.

7. Báo cáo theo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn lên Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Điều 10. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cấp cơ sở⁸

Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cơ sở (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy cơ sở) do Thủ trưởng các Công ty Quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt, các Công ty vận tải đường sắt, các đơn vị vận tải trực thuộc các Công ty vận tải đường sắt, các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thành lập; chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo của Ban Chỉ huy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Ban Chỉ huy khu vực.

Điều 11. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy cơ sở⁹

1. Thực hiện công tác kiểm tra các công trình có liên quan đến công tác phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn và xác định các công trình xung yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng của lụt, bão, sự cố, thiên tai; kiểm tra nhà cửa, kho tàng, vật liệu, trang thiết bị thi công, thông tin liên lạc, trang thiết bị dự phòng... trước mùa mưa bão.

2. Lập phương án phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cụ thể, chi tiết phù hợp tính chất, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị; kết hợp

⁸ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

⁹ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp thích hợp nhằm chủ động phòng chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

3. Tham gia các công việc sau:

a) Lập thiết kế, dự toán đối với các công trình bảo vệ, gia cố, sửa chữa, khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai;

b) Tham gia chỉ đạo việc sửa chữa, gia cố và bảo vệ các công trình;

c) Mua sắm, tập kết và bảo quản các vật tư, thiết bị, phương tiện dự phòng cho công tác phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn phù hợp, đúng tiến độ, số lượng, chủng loại và chất lượng;

d) Bố trí nhân lực, thực hiện chế độ tuần tra, chốt gác các công trình xung yếu và các khu vực trọng điểm trong mùa mưa, bão, lụt.

4. Trực tiếp tổ chức chỉ huy ứng cứu, khắc phục hậu quả thiệt hại do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra để bảo đảm giao thông và khôi phục lại sản xuất nhanh nhất trong mọi tình huống. Chịu sự chỉ đạo điều phối lực lượng của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cấp trên hoặc cơ quan có thẩm quyền.

5. Thường xuyên liên lạc với Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cấp trên hoặc cơ quan quản lý cấp trên để có thông tin nhanh chóng về tình hình lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra.

6. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với cá nhân, tập thể trong công tác phòng, chống lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn của đơn vị.

Điều 12. Đội xung kích phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn¹⁰

Tại các khu vực trọng yếu, Thủ trưởng các Công ty Quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt, các đơn vị vận tải, các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thành lập các đội xung kích phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn để ứng cứu kịp thời khi có lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra.

¹⁰ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Điều 13.¹¹ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

Chương II

PHÒNG, CHỐNG, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT, BÃO, SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ CỨU NẠN

Mục 1

PHÒNG NGỪA LỤT, BÃO, SỰ CỐ, THIÊN TAI

Điều 14. Nguyên tắc trong công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai

Mọi tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đường sắt phải chủ động, tích cực thực hiện công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai nhằm hạn chế thiệt hại khi lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra.

Điều 15. Nội dung công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai hàng năm

1. Quản lý, bảo vệ hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt, phương tiện giao thông vận tải đường sắt khỏi ảnh hưởng phá hoại của lụt, bão, sự cố, thiên tai. Ngăn chặn các hành vi có nguy cơ gây hư hại hoặc hủy hoại các công trình khi lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra.

2. Trong phạm vi quản lý của đơn vị mình, phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình cần được bảo vệ hoặc các công trình có liên quan đến phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn. Nếu phát hiện hư hỏng hoặc xuống cấp phải kịp thời có biện pháp xử lý; trong trường hợp vượt quá khả năng của mình, phải báo cáo ngay với cơ quan cấp trên trực tiếp giải quyết trước mùa mưa, lụt, bão.

3. Xây dựng kế hoạch phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai của đơn vị. Kế hoạch phải dự kiến sự cố, lụt, bão, thiên tai có thể xảy ra; mức độ ảnh hưởng đối với công trình thuộc hệ thống kết cấu hạ tầng, thiết bị, tài sản, phương tiện vận tải đường sắt; lập phương án và biện pháp xử lý phù hợp theo các nội dung sau:

¹¹ Điều này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

a) Các biện pháp neo, buộc, chống, đỡ, chêm, chèn, hãm để bảo vệ công trình thiết bị, phương tiện, hàng hóa;

b) Có kế hoạch sơ tán các phương tiện, thiết bị, hàng hóa; phương án cứu hộ, cứu nạn, chuyển tải hành khách, hàng hóa;

c) Dự trữ vật tư, thiết bị dự phòng; dự trữ lương thực, thực phẩm để phòng lụt, bão, sự cố, thiên tai làm tắc đường cho những đoàn tàu chạy suốt Bắc - Nam hoặc tàu địa phương chạy quá 300 km.

d) Có các biện pháp chống vật xa trôi vào công trình khi có nước lũ;

đ) Thường xuyên theo dõi diễn biến của lụt, bão, sự cố, thiên tai; quan trắc tình hình thực tế của lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình; theo dõi mức độ chịu lụt, bão, sự cố, thiên tai của công trình và trang thiết bị;

e) Quy định chế độ thông tin trong thời gian có lụt, bão, sự cố, thiên tai. Dự kiến trước những tình huống xảy ra như mất điện, gián đoạn thông tin... để chủ động khắc phục nhanh và hiệu quả.

4.¹² Ban Chỉ huy các cấp phải tổ chức kiểm tra công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai của các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là các công trình trọng điểm, xung yếu.

5. Dự phòng vật tư, phương tiện, trang thiết bị nhu yếu phẩm cho công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn;

a) Vật tư chủ yếu bao gồm: Tà vẹt, đá hộc, đá dăm, rọ thép, ray, đinh đường, dầm I, pa lê, dây thừng, cột thông tin, xà đỡ, dây thép, nhiên liệu, xăng dầu;

b) Trang thiết bị bao gồm: Đầu máy, toa xe, cần cầu cứu hộ, cần cầu thi công bóc xếp, goòng các loại, xe tải, búa đóng cọc, máy xúc, máy phát điện, máy bơm, máy hàn, kích, phương tiện thiết bị thông tin liên lạc hữu tuyến và vô tuyến;

c) Dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, thuốc chữa bệnh tại những nơi xung yếu, hiểm trở để sử dụng khi cần thiết;

6. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về thu nhận, xử lý thông tin và công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

¹² Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

7. Tổ chức hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của đơn vị.

Điều 16. Phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai trong giai đoạn khảo sát, thiết kế xây dựng công trình đường sắt

Tất cả các công trình đường sắt phải có khả năng chịu được tác động của lụt, bão, sự cố, thiên tai. Ngay từ giai đoạn khảo sát, thiết kế cần được tuân thủ quy định trong các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, đồng thời phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nghiên cứu địa hình, địa mạo của khu vực xây dựng công trình và lưu vực, sự hình thành các công trình ở thượng lưu có tác động đến công trình đường sắt. Thu thập đầy đủ các số liệu thống kê về lượng mưa, lưu lượng dòng chảy, mực nước dâng, sự xâm thực của sóng, thủy triều vùng gần biển, áp lực gió, quan tâm đến tình hình lụt, bão, sự cố, thiên tai của khu vực, chú ý đến các số liệu lịch sử, khoan thăm dò địa chất khu vực xây dựng công trình để làm cơ sở cho công tác thiết kế.

2. Lựa chọn địa điểm công trình, vật liệu, loại kết cấu thích hợp để chống được gió bão.

3. Tính toán thủy văn theo lưu lượng thiết kế; tính toán thiết kế công trình theo cường độ gió bão đảm tính ổn định chống gió, bão của tổng thể công trình cũng như từng kết cấu riêng biệt; thiết kế theo Quy chuẩn, Tiêu chuẩn nhưng phải quan tâm tới ảnh hưởng của sự thay đổi khí hậu toàn cầu và khu vực; ảnh hưởng của các công trình thủy lợi, thủy điện, nông ngư nghiệp cùng các tác động do phá hủy môi trường sinh thái của con người như chặt phá rừng, khai thác nguyên vật liệu bừa bãi... đến sự thay đổi của môi trường trong khu vực xây dựng.

4. Khi thiết kế khẩu độ cầu nên tránh thu hẹp dòng chảy tự nhiên của sông, suối để không ảnh hưởng đến việc thoát lũ, phá hoại đường đầu cầu và gây xói lở móng, trụ cầu. Cần tính toán chiều sâu xói lở dưới chân trụ và móng cầu để xác định cao độ đặt móng sâu hơn cao độ đáy sông sau khi sỏi một độ sâu an toàn tùy theo loại móng. Chú ý thiết kế kè chỉnh hướng dòng chảy, lát mái ta luy đất đắp tứ nón và đường vào cầu, xây dựng các trụ chống va phía thượng lưu của các trụ cầu để gạt cây và vật trôi không cho chúng va thẳng vào trụ cầu.

5. Đối với các công trình đường, phải tính toán đầy đủ các rãnh thoát nước (rãnh dọc, rãnh ngang, rãnh đỉnh) với diện tích thoát nước đủ cho lưu lượng nước thông qua lúc có mưa lũ lớn.

6. Cao độ nền đường sắt phải cao hơn mực nước tính toán cao nhất khi có bão lũ. Trong trường hợp phải chấp nhận có những lúc nhất thời để nước tràn qua nền đường thì phải có thiết kế đặc biệt để bảo vệ đoạn đường đó như lát mái và lề đường để nước khỏi xói lở, đất nền đường cần được gia cố để chịu được tải trọng chạy qua trong điều kiện đất nền no nước.

7. Mái ta luy đường sắt phải có độ dốc phù hợp với chiều cao loại ta luy (đào hay đắp), loại địa chất và kết cấu địa tầng; phải dự tính để trong những trường hợp bất lợi khi có lụt, bão, mưa lớn, nước mặt và nước ngầm tác động vẫn đảm bảo ổn định.

8. Đầu tư thích đáng cho công tác nghiên cứu khoa học để có thể áp dụng những tiến bộ kỹ thuật mới tạo ra các công trình có khả năng chịu được tác động của lụt, bão, sự cố, thiên tai. Nghiên cứu những quy luật thủy văn, thủy lực của sông, quy luật lụt, bão của từng miền đất nước để đề xuất việc áp dụng các loại kết cấu hợp lý chống được lụt, bão, sự cố, thiên tai trong từng vùng, từng khu vực.

Điều 17. Phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với các công trình đường sắt đang xây dựng

Các công trình xây dựng có thời gian thi công kéo dài qua mùa lụt, bão đều phải xem xét đến công tác phòng, chống lụt, bão, sự cố, thiên tai cho công trình chưa hoàn thiện, cho các công trình phụ trợ và trang thiết bị thi công đảm bảo an toàn cho các kho bãi chứa vật liệu, cho nhà xưởng và lán trại.

1. Phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai trong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công cần phải chú ý tới những nguyên tắc cơ bản sau:

a) Phải tuân thủ đúng trình tự xây dựng cơ bản, phải đảm bảo thiết kế đi trước một bước, tránh vừa thiết kế vừa thi công dẫn đến không chủ động để phòng chống lụt, bão, sự cố, thiên tai.

Trên cơ sở thiết kế bản vẽ thi công và tổng tiến độ do cơ quan thiết kế lập, đơn vị thi công phải xuất phát từ các số liệu điều tra khảo sát của khu vực, từ khả năng thực tế của đơn vị về trang thiết bị kỹ thuật, về lực lượng lao động, về khả năng cung cấp vật tư, về khả năng chi viện của cấp trên, về mối quan hệ hợp tác liên kết với các đơn vị khác, căn cứ vào thời điểm bắt đầu thi công công trình để lại phương án tổ chức thi công và tổng tiến độ sát với thực tế. Phương án này chú ý đến các hạng mục chống lụt, bão, sự cố, thiên tai nhất là đối với các công trình quan trọng, xung yếu nằm trong vùng thường xuyên có lụt, bão và phải được cấp có thẩm quyền xét duyệt.

b) Phải xây dựng được tổng tiến độ thi công hợp lý, tránh thi công nhiều công trình cùng một lúc, tránh dàn trải ra quá nhiều hạng mục song song và không có đủ khả năng ứng phó khi lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra. Tránh thi công các hạng mục quan trọng như ngăn sông; vận chuyển dầm, lao dầm cầu bằng chở nổi; hạ giếng chìm, đổ bê tông dưới nước, xây dựng cột tháp cao... trong thời điểm mưa bão. Phải xây dựng tiến độ cụ thể cho các hạng mục quan trọng của công trình sao cho có thể kết thúc hoặc đạt tới điểm dừng trước mùa mưa bão;

c) Thiết kế bản vẽ thi công phải quán triệt ý thức phòng, chống lụt, bão, sự cố, thiên tai từ khi chuẩn bị công trường đến khi hoàn thành công trình;

Chuẩn bị công trường phải bố trí được mặt bằng thi công có mức độ an toàn cao nhất về khả năng chống lụt, bão, sự cố, thiên tai. Kho tàng, nhà xưởng quan trọng của công trình phải được bố trí ở nơi khuất gió và cao ráo để không bị ngập lụt. Nếu các công trình có nguy cơ bị tác động mạnh của gió bão thì chúng phải được thiết kế bằng vật liệu và sử dụng các loại kết cấu có khả năng chống gió bão. Trong trường hợp nền của công trình có khả năng bị đe dọa bởi ứng lụt thì phải xây dựng thêm các công trình bảo vệ như đê chắn, mương dẫn, hồ tụ và các trạm bơm tiêu nước để đảm bảo an toàn cho cơ sở vật chất của công trường.

Các trang thiết bị thi công lớn của công trường như giá búa, cần cầu, xe lao dầm, xà lan, phao nổi... phải được bảo vệ chu đáo. Phải dự kiến các nơi khuất gió, nước đứng và nông để cất dẩu và neo giữ các phương tiện nổi khi bão lũ. Các trang thiết bị khác cũng phải có biện pháp xử lý thích hợp. Kho tàng, lán trại phải được chằng buộc trước mùa mưa bão.

d) Phòng, chống tốt nhất tác động của lụt, bão, sự cố, thiên tai trong thiết kế bản vẽ thi công nên áp dụng những biện pháp tổ chức thi công thích hợp, nhất là các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm cơ giới hóa, hiện đại hóa công tác xây dựng công trình. Việc tăng cường các hạng mục sản xuất, chế tạo các cấu kiện công xưởng và hạn chế các hạng mục phải làm ngoài trời không những có thể nâng cao chất lượng công trình mà còn giảm mức độ phụ thuộc vào thời tiết của công tác xây dựng;

đ) Trong thiết kế bản vẽ thi công phải có kế hoạch phòng, chống lụt, bão, sự cố, thiên tai cụ thể đề phòng ngay cả các trận bão đến bất ngờ nhất. Kế hoạch phải tính đến các biện pháp bảo vệ các trang thiết bị thi công, máy móc, vật tư, kho tàng, lán trại; có kế hoạch sơ tán người và tài sản; tổ chức lực lượng ứng cứu, giữ vững thông tin liên lạc, dự trữ đủ vật liệu, trang thiết bị ứng cứu như ca nô lai đất, cần

cầu, xe tải, máy bơm, máy phát điện, vô tuyến. Kế hoạch phòng, chống lụt, bão của đơn vị khi cần có thể bàn bạc thống nhất với chính quyền địa phương, không được gây cản trở đến sản xuất, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân địa phương.

e) Đối với hạng mục công trình cần phải bảo đảm thi công liên tục cũng có thể xem xét thi công ngay trong mùa mưa, bão nhưng phải đảm bảo chất lượng và được thiết kế đặc biệt. Để đảm bảo chất lượng công trình khi bắt buộc phải thi công trong lúc gặp mưa to gió lớn nhất là khâu đổ bê tông, làm các kết cấu chống thấm, rải nhựa.... phải làm các mái che di động và sử dụng các chất phụ gia thích hợp. Phải có thiết kế bản vẽ thi công chi tiết cụ thể đối với các hạng mục công trình được thi công trong mùa mưa bão với ý thức phòng tránh cao nhất. Đối với các công trình đang thi công dở dang nên bố trí dự phòng sẵn một số chi tiết cấu tạo để lúc gió bão có thể chằng buộc tạm thời. Đối với các phương tiện thi công phải bố trí thật cơ động để sơ tán và chằng buộc nhanh chóng. Khi dự trù phương tiện, thiết bị dự phòng cần đặc biệt chú ý đến các trường hợp mất điện phải có máy phát điện thay thế; có các máy bơm đủ công suất và các phương tiện thông tin liên lạc; có các cần cẩu và phương tiện lai dất để sơ tán máy móc thiết bị.

Khi thiết kế thay thế công trình cầu cũ phải dự kiến địa điểm vứt bỏ rác phế thải, không được vứt xuống sông, bỏ lại dưới lòng sông hoặc chất đống trên bờ làm cản trở dòng chảy. Khi hoàn thành công trình phải dọn dẹp công trường để trả lại môi trường sạch đẹp cho khu vực thi công.

2. Phòng ngừa bão, lũ, sự cố, thiên tai trong quá trình thi công và hoàn thành công trình:

Thi công công trình phải tuân thủ theo thiết kế bản vẽ thi công và tổng tiến độ do đơn vị thi công lập có xét đến công tác phòng, chống lụt, bão, sự cố, thiên tai. Trong quá trình thi công cho đến khi hoàn thành công trình cần chú ý đến những vấn đề sau:

a) Không được vứt bỏ vật liệu phế thải, bê tông thừa xuống sông, để lại các móng dàn giáo, cọc ván dưới lòng sông gây cản trở sự lưu thông của dòng chảy;

b) Khi có dự báo về lụt, bão sắp xảy ra trên khu vực công trình phải nhanh chóng kiểm tra trạng thái thực tế của công trình cũng như các phương tiện, trang thiết bị thi công về khả năng chịu đựng bão, lũ của chúng. Nếu ở trạng thái chưa được xem xét trong thiết kế bản vẽ thi công thì lập tức kiểm tra tính ổn định của chúng và đề ra các biện pháp xử lý kịp thời;

c) Đối với các dầm cầu thép hoặc bê tông đang lao lắp, ván khuôn trên dàn giáo phải kiểm tra ổn định chống lật và trượt. Xử lý tăng độ an toàn của chúng bằng cách hạ thấp dầm, chắt thêm đôi trọng, liên kết chông nề, gông cùm chặt và chằng buộc neo giữ;

d) Đối với xà lan giá búa, phao nổi đang phục vụ thi công phải kiểm tra tính ổn định của chúng và nhanh chóng xử lý bằng cách hạ thấp trọng tâm các thiết bị trên xà lan hoặc phao, bịt các lỗ ngăn nước tràn vào phao và neo chúng từ bốn phía. Nếu có thể thì sơ tán các phương tiện nổi vào bờ, nơi khuất gió, nước đứng và dễ neo;

d) Phải làm sạch lòng sông, bờ sông, dọn dẹp công trường trước khi bàn giao công trình.

Điều 18. Phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình đường sắt đang khai thác, sử dụng

Công tác quản lý bao gồm kiểm tra, duy tu sửa chữa theo các chế độ thường xuyên, định kỳ và đặc biệt đã chứa đựng trong bản thân nó nội dung công tác phòng, chống lụt, bão, sự cố, thiên tai cho công trình nên phải thực hiện nghiêm chỉnh công tác quản lý này. Phải theo dõi, ghi chép cập nhật thủy chí theo định kỳ và đưa vào lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

Những hạng mục quan trọng có liên quan đến công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai có thể phân ra theo loại công trình như sau:

1. Đối với công trình về cầu nhỏ, cống, hầm:

a) Đối với cầu nhỏ, trước hết cần phải khai thông dòng chảy, tạo điều kiện thoát nước tốt. Các bộ phận xung yếu của cầu là phần tư nón, đường đầu cầu, chỗ tiếp giáp giữa đường đầu cầu và móng phải được kiểm tra và sửa chữa thường xuyên. Nếu là cầu có kết cấu móng nông phải kiểm tra mức độ xói của lòng sông và đặt vấn đề gia cố chống xói.

b) Đối với cống thoát nước ngang đường phải khơi thông lòng cống, duy tu bảo dưỡng các kết cấu thượng lưu và hạ lưu của cống;

c) Đối với hầm đường sắt: Khai thông rãnh dọc, rãnh đỉnh của hầm, lát lại những đoạn rãnh hỏng. Kiểm tra và gia cố các chỗ hầm bị sạt lở, đọng hoặc rỉ nước.

2. Đối với cầu lớn, cầu trung.

Trước mùa lụt, bão phải tổ chức đo mặt cắt lòng sông các cầu trung và lớn.

Phải nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra, duy tu, sửa chữa những hư hỏng trên các kết cấu của cầu, đặc biệt là các bộ phận của công trình trực tiếp chịu ảnh hưởng của lụt, bão, sự cố, thiên tai, ngoài ra thì:

a) Đối với cầu ở sông khi bão lũ thường có cây và vật trôi có thể va vào trụ gây hại cho cầu, để gạt cây và vật trôi cần xây các trụ phòng chống xô ở thượng lưu. Các trụ chống va này phải được sửa chữa hàng năm mới có thể phát huy được hiệu quả khi có bão lũ.

b) Đối với các cầu có thời gian sử dụng trên 50 năm, cần nghiên cứu sự thay đổi thủy văn và thủy lực của dòng chảy do ảnh hưởng của sự thay đổi khí hậu toàn cầu cũng như sự thay đổi môi trường sinh thái của con người bị phá hủy trong những năm gần đây, chúng có thể đe dọa sự an toàn của công trình. Nếu nguy cơ đó xảy ra phải có phương án xử lý thích hợp.

3. Đối với đường sắt

Những hạng mục dưới đây có liên quan đến công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai cần phải được thực hiện nghiêm túc:

a) Khai thông cống, rãnh thoát nước bao gồm cả rãnh dọc và rãnh đỉnh. Nạo vét cát, bùn, rác đã vùi lấp; chặt cây, dây cỏ đảm bảo tiết diện thoát nước của rãnh. Tạo độ dốc lẻ đường cho nước chảy vào rãnh hoặc xuống mái dốc phía dưới, tạo độ dốc liên tục cho rãnh đổ dồn nước vào hố tụ và thoát ra khỏi phạm vi đường. Gia cố chống xói lở ở thượng và hạ lưu cống thoát nước;

b) Xử lý ta luy nền đường đào để chống sạt lở. Bạt, san lấp tạo mặt phẳng độ bền vững và khả năng thoát nước cho bề mặt ta luy, chặt bỏ cây mọc trên đỉnh ta luy. Xử lý mạch nước ngầm thoát ra mặt ta luy (nếu có), lát đá ta luy;

c) Tăng cường độ ổn định của nền đường đắp. Trong thời gian lụt, bão, một số đoạn đường đào bị ngập, thậm chí nước nhất thời tràn qua đường. Khi đó cần tăng cường tính ổn định của nền đường, ta luy đường bằng cách xây ta luy hai bên nền đường, gia cố lẻ và mặt đường bằng vật liệu tốt.

4. Công trình về kiến trúc

a) Làm vệ sinh máng, ống thoát nước mái và cống rãnh, hố ga các nhà;

b) Kiểm tra và sửa chữa các nhà bị thấm dột. Có kế hoạch gia cố các nhà yếu, không đảm bảo an toàn trong mùa bão lũ;

c) Sửa chữa các ke ga, sân ga, bãi hàng hư hỏng, bị đọng nước.

5. Các công trình thông tin tín hiệu

a) Phát quang hành lang an toàn đường dây và tầm nhìn tín hiệu;

b) Thay các cột điện, xà đỡ hồng, các dây điện gi đứt. Bỏ sung dây co đứt, thiếu. Đắp lại ụ cột bị xói lở.

c) Kiểm tra và xử lý hệ thống tiếp đất, chống sét cho máy móc thiết bị và các tổng đài đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão;

d) Sửa chữa các thiết bị thông tin, tín hiệu bị hư hỏng, đảm bảo sử dụng tốt trong mùa lụt, bão;

đ) Có phương án xử lý chống cháy, chấp thiết bị tín hiệu nơi bị úng ngập.

Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị vận tải đường sắt trong việc phòng ngừa lụt, bão và ứng phó sự cố, thiên tai

1. Hàng năm trước mùa lụt, bão các đơn vị vận tải đường sắt phải có kế hoạch bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, hàng hóa khi có lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra.

2. Xây dựng phương án chuyển tải hành khách ở những địa điểm, khu gian, khu vực xung yếu.

3. Phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng quân đội, công an, y tế, giao thông vận tải để sẵn sàng thực hiện việc chuyển tải và đảm bảo trật tự trị an tại địa điểm chuyển tải.

Mục 2

CHỐNG LỤT, BÃO; ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ CỨU NẠN

Điều 20. Nguyên tắc trong công tác chống lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn

Mọi tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đường sắt phải chủ động và khẩn cấp thực hiện việc chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn để cứu người, cứu tài sản và cứu hộ các công trình bị lụt, bão, sự cố, thiên tai uy hiếp hoặc phá hoại.

Điều 21. Nội dung công tác chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn

1. Phát tin báo lụt, bão, sự cố, thiên tai; quyết định cảnh báo, báo động lụt, bão, sự cố, thiên tai; quyết định huy động khẩn cấp; quyết định biện pháp khẩn cấp... về chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn kịp thời cho các đơn vị đường sắt trong khu vực có lụt, bão, sự cố, thiên tai.

2.¹³ Bảo đảm thông tin liên lạc chỉ huy thông suốt trong khu vực có lụt, bão, sự cố, thiên tai và với Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn các cấp.

3. Kịp thời triển khai lực lượng và phương tiện chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

4. Tìm kiếm, cấp cứu người bị nạn; sơ tán cán bộ, công nhân viên đường sắt và nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm. Trục vớt phương tiện, thiết bị; bảo vệ tài sản của Nhà nước, của đơn vị và cá nhân (phương tiện vận tải, hàng hóa, kho tàng, vật dụng...).

5. Bảo vệ và cứu hộ các công trình đường sắt đang bị lụt, bão, sự cố, thiên tai phá hủy hoặc có nguy cơ gây ra tai họa.

6. Bảo đảm an ninh và trật tự của các cơ quan, đơn vị đường sắt trong vùng có lụt, bão, sự cố, thiên tai.

7. Hướng dẫn cán bộ công nhân viên đường sắt và nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường sinh thái và đề phòng dịch bệnh tại vùng có lụt, bão, sự cố, thiên tai và ở khu vực sơ tán.

8. Các toa xe trên đường hay ở trong ga phải được nối liền với nhau, các cửa toa xe phải được đóng kín. Những toa xe không có tác nghiệp dồn dịch, chạy tàu, phải xiết chặt hãm tay, chèn lại chắc chắn.

9. Các ga phải tạo mọi điều kiện để người thuê vận tải nhanh chóng rút hàng hóa ra khỏi ga hoặc xếp hàng lên toa xe. Hàng hóa còn tồn trên kho, bãi phải được kê cao, che bạt, chằng buộc ... chắc chắn.

10. Các khu ga hay bị ngập nước phải sơ tán đầu máy, toa xe khỏi khu vực ngập nước.

11. Khi nhận được tin đường bị ngập lụt, hư hỏng hoặc có chướng ngại trên đường, trực ban chạy tàu hai ga tiếp giáp đoạn đường ấy phải giữ tất cả các tàu, đầu máy sắp chạy vào khu gian đó; đồng thời báo cho Điều độ chạy tàu phong tỏa khu gian, nếu điện thoại Điều độ chạy tàu không thông thì Trực ban hai ga được phép

¹³ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

phong tỏa khu gian; sau đó báo cho các đơn vị vận tải, đơn vị quản lý cầu đường, đơn vị quản lý thông tin tín hiệu sở tại để kiểm tra tình hình hư hỏng của công trình, các chướng ngại vật để tìm mọi biện pháp khắc phục nhanh chóng.

12. Khi tàu đang chạy

a) Trong thời gian mưa to kéo dài, trực ban chạy tàu ga khi cho tàu chạy phải cấp cảnh báo cho tàu chạy vào khu gian với nội dung: “chú ý chạy thận trọng, tốc độ không quá 15km/h”;

b) Nếu gió mạnh có thể làm đổ cây cối, cột điện gây chướng ngại trên đường hoặc sức gió mạnh cản đầu máy không đảm bảo an toàn thì trực ban chạy tàu ga, trưởng tàu, lái tàu hội ý, nhận định tình hình, nếu xét thấy nguy hiểm cho việc chạy tàu thì giữ tàu ở ga cho đến khi ngớt gió bão;

c) Khi mưa bão đã ngớt, đơn vị quản lý kết cấu hạ tầng sở tại phải cử người đi kiểm tra và giải quyết ngay các sự cố ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu, Trực ban chạy tàu ga chỉ được phép cho tàu đang đợi chạy vào khu gian khi đơn vị quản lý kết cấu hạ tầng sở tại kiểm tra về thông báo trạng thái cầu đường thanh thoát, an toàn. Trường hợp đợi quá 60 phút không có thông báo của đơn vị quản lý kết cấu hạ tầng sở tại thì cho tàu chạy vào khu gian với cảnh báo: “chạy thận trọng, tốc độ không quá 15 km/h, chú ý quan sát đường sau mưa, bão, lụt”.

13. Trường hợp mưa to kéo dài, gió bão mạnh (điểm a, b khoản 12 Điều này) đối với các khu gian có điểm xung yếu đã được thông báo, Trực ban chạy tàu ga nhất thiết phải chờ đơn vị quản lý cầu đường sở tại hoặc goòng đi kiểm tra về thông báo trạng thái cầu đường thanh thoát, an toàn mới cho tàu chạy.

14. Khi tàu đang chạy dọc đường nếu trưởng tàu, lái tàu nhận thấy gió bão mạnh, uy hiếp an toàn đoàn tàu thì phải ngừng lại và cử người đi phòng vệ phía trước và sau tàu. Khi ngớt gió bão, trưởng tàu và lái tàu kéo còi gọi nhân viên đi phòng vệ tàu về và hội ý với lái tàu cho tàu chạy thận trọng, tốc độ không quá 15 km/h và sẵn sàng ngừng tàu khi có chướng ngại.

15.¹⁴ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

¹⁴ Khoản này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Điều 22. Công tác trực phòng, chống lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai¹⁵

1.¹⁶ Thời gian trực: từ ngày 05 tháng 5 đến hết ngày 31 tháng 12 hàng năm, cụ thể:

a) Những ngày không có lụt, bão, sự cố, thiên tai: trực trong giờ hành chính;

b) Những ngày có áp thấp nhiệt đới, mưa với cường độ lớn, lụt, bão (báo động từ cấp 1 trở lên): trực 2 ca, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ:

+ Ca sáng từ 7h30 đến 16h30;

+ Ca đêm: từ 16h30 đến 7h30 sáng hôm sau.

2. Đối tượng trực:

a) Lãnh đạo đơn vị các cấp;

b) Lãnh đạo các bộ phận chức năng;

c) Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn các cấp;

d) Một số cán bộ giúp việc Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn.

3. Lịch trực do Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn các cấp phân công.

4. Nhiệm vụ của ca trực:

a) Nắm tình hình thời tiết, tình hình lụt, bão, sự cố, thiên tai qua mệnh lệnh của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cấp trên, trên phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời nắm tình hình công tác cứu chữa trong phạm vi quản lý của đơn vị;

b) Phân tích và ra các quyết định chỉ đạo cơ sở chống lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn;

¹⁵ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

¹⁶ Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

c) Báo cáo và truyền đạt ý kiến chỉ đạo của cấp trên đến các đơn vị và cá nhân có liên quan;

d) Báo cáo diễn biến mưa bão, sự cố, thiên tai, đánh giá sơ bộ thiệt hại và công tác cứu chữa khắc phục trong phạm vi quản lý của đơn vị.

5. Chế độ đối với người trực phòng, chống lụt, bão và ứng phó sự cố, thiên tai:

a) Những người trực tiếp tham gia trực phòng, chống lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai trong những ca đêm, ngày nghỉ, ngày lễ thì được bố trí nghỉ bù tương ứng với thời gian trực theo mức sau:

+ Trực ca đêm từ 16h30 đến 7h30 sáng hôm sau, được nghỉ bù 24 giờ (một ngày đêm);

+ Trực ca ngày trong các ngày trùng vào ngày lễ, tết được nghỉ bù 24 giờ tính cho một ca trực (một ngày đêm).

b) Trường hợp không thể bố trí nghỉ bù được thì được trả công lao động cho thời gian trực theo quy định của Nhà nước;

c) Nguồn kinh phí trả công lao động trực phòng, chống lụt, bão, ứng phó sự cố, thiên tai như sau:

+ Các Công ty quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt lấy từ nguồn kinh phí dự phòng cho công tác phòng, chống lụt, bão hàng năm (hạch toán vào giá thành sửa chữa thường xuyên định kỳ);

+ Các đơn vị kinh doanh vận tải hạch toán vào giá thành vận tải;

+ Các đơn vị độc lập hạch toán vào giá thành sản phẩm;

+ Cơ quan Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hạch toán vào quỹ quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Điều 23. Tổ chức xử lý khi lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra¹⁷

Khi lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn các cấp trong hoạt động đường sắt phải chủ động triển khai ngay theo kế hoạch đã chuẩn bị và chọn phương án thích hợp để xử lý sự cố hiệu quả nhất.

¹⁷ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Đối với các đơn vị trực tiếp bị ảnh hưởng của lụt, bão, sự cố, thiên tai phải thực hiện ngay những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Các đơn vị quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt:

a) Tổ chức tuần tra, chốt gác chặt chẽ các khu vực có lụt, bão, sự cố, thiên tai và thường xuyên tiến hành kiểm tra; kịp thời phong tỏa hoặc giảm tốc độ khi công trình có xuất hiện hư hỏng và nguy cơ đe dọa an toàn chạy tàu;

b) Huy động ngay lực lượng xung kích, vật tư, thiết bị, phương tiện vận tải và sẵn sàng triển khai cứu chữa;

c) Các khu vực xung yếu phải lập thêm biểu đồ tuần đường phụ. Những trường hợp cần thiết phải dùng goòng kiểm tra đường trước khi cho tàu chạy;

d) Tại các nơi có đập thủy lợi, thủy điện ở thượng lưu phải nắm được tình hình xả nước của đập, có biện pháp phối hợp, bảo vệ những chỗ nền đường, cầu, cống hoặc công trình đang thi công có nguy cơ bị ngập, xói khi xả nước.

2. Các đơn vị quản lý, bảo trì hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt phải huy động ngay các thiết bị thông tin dự phòng (kể cả nhân lực) đảm bảo thông tin liên tục, thông suốt, đồng thời triển khai lực lượng xung kích sẵn sàng cứu chữa.

3. Các đơn vị vận tải đường sắt, nhà ga, đoàn tàu, nhân viên công tác trên tàu phải tổ chức bảo vệ đoàn tàu, hành khách, hàng hóa; tổ chức chuyển tải hành khách, hàng hóa khi có lệnh của Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hoặc Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hoặc Thủ trưởng đơn vị vận tải đường sắt trực tiếp quản lý theo phân cấp.

4. Trong khu vực xảy ra lụt, bão, sự cố, thiên tai các đơn vị thi công trong phạm vi đất dành cho đường sắt phải chủ động phối hợp với các đơn vị quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, các đơn vị có liên quan để cứu hộ các công trình có sự cố, hoặc có nguy cơ bị phá hoại. Tất cả các đơn vị phải có trách nhiệm tham gia cùng lực lượng địa phương, Đội thanh tra – An toàn đường sắt khu vực giữ gìn trật tự, an ninh trong khu vực đang thực thi chống lụt, bão, sự cố, thiên tai và chấp hành nghiêm túc mệnh lệnh của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn cấp trên, sẵn sàng ứng cứu các đơn vị bạn khi được điều động để khắc phục hậu quả do lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra.

5. Trường hợp lụt, bão, sự cố, thiên tai xảy ra nghiêm trọng vượt quá khả năng nhân lực, vật tư trang thiết bị dự phòng của đơn vị cơ sở thì đơn vị phải đề nghị lên

cấp trên khẩn trương huy động nhân lực, vật tư, thiết bị của các đơn vị khác đến chi viện cho việc ứng cứu chống lụt, bão, sự cố, thiên tai. Các công tác giao nhận vật tư, trang thiết bị phải làm đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật để làm căn cứ thanh toán, hoàn trả.

Mục 3

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

LỤT, BÃO, SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ CỨU NẠN

Điều 24. Nguyên tắc trong công tác khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn

Mọi tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đường sắt phải chủ động tích cực khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn nhằm giảm nhẹ hậu quả của thiên tai, nhanh chóng khôi phục giao thông vận tải đường sắt, phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

Điều 25. Nội dung công tác khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn¹⁸

1. Cứu người và tài sản bị nạn.
2. Chuyển tải hành khách và hàng hóa; tiếp tục thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm cho hành khách, khách hàng.
3. Từng chủ thể bị ảnh hưởng do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây nên phải điều tra, thống kê, đánh giá thiệt hại do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình.
4. Sửa chữa, khôi phục các công trình đường sắt bị hư hỏng, đảm bảo giao thông vận tải được thông suốt, an toàn trong thời gian nhanh nhất.
5. Trục vớt, cứu chữa đầu máy, toa xe, trang thiết bị, phương tiện phục vụ thi công và chạy tàu để phục vụ sản xuất và sửa chữa các công trình phòng, chống, lụt, bão bị hư hỏng.

¹⁸ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

6. Thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của lụt, bão, sự cố, thiên tai.

7. Lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thanh quyết toán chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai theo quy định.

Điều 26.¹⁹ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

Điều 27. Quy định các bước cứu chữa, khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai²⁰

1. Đối với công trình đường, cầu, cống, hầm đường sắt

Việc khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình đường, cầu, cống, hầm đường sắt được thực hiện theo hai bước như sau:

a) Bước 1: Tính từ thời điểm có công điện phong tỏa khu gian, cấm tàu chạy do lụt, bão, sự cố, thiên tai, tai nạn đến khi có công điện trả tốc độ từ ≥ 15 km/h theo hồ sơ thiết kế hoặc phương án kỹ thuật sửa chữa, khôi phục công trình bị hư hỏng được duyệt. Bước này gồm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Sửa chữa công trình để thông xe chạy tàu tốc độ 05 km/h đảm bảo ổn định, an toàn. Thời gian tính từ thời điểm sau khi có lệnh phong tỏa khu gian đến thời điểm thông xe chạy tàu tốc độ 05 km/h. Nội dung thực hiện giai đoạn này gồm:

Tổ chức sửa chữa công trình để đáp ứng yêu cầu của giai đoạn này;

Tổ chức thử tải công trình (nếu thấy cần thiết) để đảm bảo an toàn, ổn định công trình khi thông xe chạy tàu giai đoạn này;

Lập biên bản xác định khối lượng công việc hoàn thành của giai đoạn;

Tổ chức nghiệm thu khối lượng hoàn thành của giai đoạn theo quy định.

¹⁹ Điều này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

²⁰ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Giai đoạn 2: Gia cố, khôi phục công trình để chạy tàu tốc độ ≥ 15 km/h theo hồ sơ thiết kế hoặc phương án kỹ thuật sửa chữa, khôi phục công trình bị hư hỏng được duyệt, đảm bảo ổn định, an toàn. Nội dung thực hiện giai đoạn này gồm:

Tổ chức khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán hoặc phương án kỹ thuật gia cố, khôi phục công trình bị hư hỏng thuộc bước 1 để phục vụ cứu chữa, khắc phục ngay hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai; trừ công trình phức tạp phải khoan thăm dò, nghiên cứu địa chất thủy văn thì chuyển sang thực hiện bước 2;

Tổ chức khắc phục, sửa chữa, gia cố ổn định công trình để đáp ứng yêu cầu chạy tàu theo tải trọng và tốc độ ≥ 15 km/h;

Tiếp tục gia cố công trình, tổ chức chạy tàu với tải trọng và tốc độ theo hồ sơ thiết kế hoặc phương án kỹ thuật gia cố, khôi phục công trình được phê duyệt;

Tổ chức chạy tàu, kiểm tra theo tải trọng và tốc độ theo hồ sơ thiết kế hoặc phương án kỹ thuật gia cố, khôi phục công trình được phê duyệt, đảm bảo ổn định
Bố trí biển báo hướng dẫn chạy tàu theo quy định;

Thường xuyên theo dõi, đánh giá khả năng chịu tải của công trình để kịp thời có biện pháp gia cố đảm bảo an toàn chạy tàu của giai đoạn này;

Kiểm tra thông số kỹ thuật của công trình đối với từng chuyến tàu qua lại trong suốt quá trình thực hiện trong giai đoạn này;

Lập biên bản xác định khối lượng công việc hoàn thành của giai đoạn;

Tổ chức nghiệm thu theo quy định;

Thời gian gia cố, khôi phục công trình giai đoạn 2 không quá 45 ngày;

Sau khi chạy tàu với tải trọng và tốc độ theo hồ sơ thiết kế hoặc phương án kỹ thuật gia cố, khôi phục công trình được phê duyệt, tổ chức triển khai ngay các nội dung để thực hiện bước 2;

b) Bước 2: Cải tạo, nâng cấp, kiên cố hóa công trình sau lụt, bão, sự cố, thiên tai để đảm bảo ổn định công trình lâu dài và chạy tàu theo công lệnh tải trọng, công lệnh tốc độ chạy tàu trong khu gian.

2. Đối với công trình thông tin tín hiệu đường sắt

Việc khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình thông tin tín hiệu đường sắt được thực hiện theo hai bước như sau:

a) Bước 1: Được tính từ thời điểm có điện báo về sự cố, gián đoạn thông tin tín hiệu đường sắt do lụt, bão, sự cố, thiên tai đến khi khôi phục hệ thống thiết bị thông tin tín hiệu đủ điều kiện chạy tàu an toàn. Bước này gồm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Giải phóng các chương ngại ảnh hưởng đến hệ thống thông tin tín hiệu, nối thông đường dây thông tin; tháo dỡ, bảo dưỡng thiết bị thông tin tín hiệu đường sắt bị ảnh hưởng bởi lụt, bão, sự cố, thiên tai;

Giai đoạn 2: Chống đỡ cột thông tin, tín hiệu bị đổ, gãy; lắp đặt lại thiết bị thông tin tín hiệu về vị trí ban đầu; khôi phục, thay thế, bổ sung hệ thống cột, thiết bị thông tin tín hiệu đảm bảo trạng thái tiêu chuẩn kỹ thuật ban đầu đủ điều kiện hoạt động ổn định. Thời gian khôi phục giai đoạn này không quá 45 ngày;

b) Bước 2: Nâng cấp hệ thống thiết bị thông tin tín hiệu đảm bảo trạng thái tiêu chuẩn kỹ thuật và điều kiện hoạt động ổn định lâu dài.

3. Đối với công trình kiến trúc đường sắt

Việc khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình kiến trúc đường sắt được thực hiện theo hai bước như sau:

a) Bước 1: Được tính từ thời điểm có điện báo về sự cố công trình kiến trúc đường sắt do lụt, bão, sự cố, thiên tai làm gián đoạn hoạt động điều hành giao thông vận tải đường sắt đến khi gia cố khôi phục công trình đảm bảo điều kiện tác nghiệp điều hành hoạt động giao thông vận tải đường sắt an toàn. Bước này gồm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Giải phóng các chương ngại công trình kiến trúc bị sập, đổ, nối thông hệ thống thiết bị điều hành giao thông vận tải; tháo dỡ, bảo dưỡng thiết bị điều hành chạy tàu;

Giai đoạn 2: Lắp dựng công trình kiến trúc bị sập đổ, đảm bảo đủ điều kiện điều hành chạy tàu an toàn. Sửa chữa, lắp đặt lại hệ thống điều hành chạy tàu đủ điều kiện đảm bảo an toàn giao thông vận tải đường sắt; khôi phục, thay thế, bổ sung hệ thống điều hành chạy tàu và các công trình kiến trúc đảm bảo trạng thái tiêu chuẩn kỹ thuật ban đầu đủ điều kiện hoạt động. Thời gian khôi phục giai đoạn này không quá 45 ngày;

b) Bước 2: Nâng cấp hệ thống điều hành chạy tàu và các công trình kiến trúc đảm bảo trạng thái tiêu chuẩn kỹ thuật đủ điều kiện hoạt động ổn định lâu dài.

Điều 28. Quy định về hồ sơ khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với các công trình đường sắt²¹

1. Sau khi sửa chữa, khôi phục công trình bước 1, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tổ chức lập hồ sơ trình phê duyệt.

2. Hồ sơ khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình đường sắt bước 1 phải đầy đủ theo quy định sau:

a) Biên bản thiệt hại do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã (phường, thị trấn) nơi xảy ra lụt, bão, sự cố, thiên tai gây thiệt hại đối với công trình đường sắt;

b) Hồ sơ thiết kế, dự toán hoặc phương án kỹ thuật gia cố, khôi phục công trình đường sắt bước 1 đã được phê duyệt;

c) Hồ sơ hoàn công công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng;

d) Các hóa đơn, chứng từ, tài liệu khác liên quan của bước 1;

đ) Hồ sơ dự toán.

Điều 28a. Trách nhiệm của Cục Đường sắt Việt Nam²²

1. Trong công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức và tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Cục Đường sắt Việt Nam;

b) Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt;

²¹ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

²² Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

c) Phối hợp với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kiểm tra hiện trường để phục vụ công tác lập kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt hàng năm;

d) Thẩm tra kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt 05 (năm) năm do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trình, trình Bộ Giao thông vận tải báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Quốc phòng;

đ) Thẩm tra kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt hàng năm do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trình trước khi trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định, phê duyệt.

2. Trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

a) Tiếp nhận các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải. Trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận được văn bản chỉ đạo thì phải có trách nhiệm triển khai đến các đơn vị trực thuộc Cục Đường sắt Việt Nam, doanh nghiệp kinh doanh đường sắt là những đối tượng bị ảnh hưởng do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây nên để thực hiện ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn;

b) Tổ chức trực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

c) Tham mưu Ban Chỉ huy phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải để chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thực hiện công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn được duyệt và thực tế diễn biến của thiên tai ngoài hiện trường;

d) Kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thực hiện theo kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn được duyệt và thực tế diễn biến của thiên tai ngoài hiện trường;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải giao.

3. Trong công tác khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai

a) Kiểm tra, chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động lụt, bão, sự cố, thiên tai;

b) Trong 10 ngày làm việc, Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt hồ sơ chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra đối với công trình đường sắt bước 1 do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trình;

c) Thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư xây dựng đối với công trình khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra đối với công trình đường sắt bước 2 do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trình.

4. Chịu trách nhiệm trước Bộ Giao thông vận tải và trước pháp luật về nhiệm vụ phòng, chống khắc phục sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong hoạt động đường sắt được giao theo quy định của Thông tư này.

Điều 28b. Trách nhiệm của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam²³

1. Trong công tác phòng ngừa lụt, bão, sự cố, thiên tai

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tổ chức và tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt thuộc trách nhiệm, nghĩa vụ của doanh nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương (có đường sắt đi qua), doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt, các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt;

c) Xây dựng kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt theo chu kỳ kế hoạch 05 (năm) năm và điều chỉnh hàng năm trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Thông tư này; tổ chức thực hiện kế hoạch khi cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Xây dựng chi phí dự phòng cho công tác khắc phục hậu quả do lụt, bão, sự cố, thiên tai và cứu nạn của năm tiếp theo và kinh phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của năm trước trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Thông tư này để tổ chức thẩm tra; tổ chức thực hiện kế hoạch khi cấp có thẩm quyền phê duyệt;

²³ Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

đ) Tổ chức xây dựng và quản lý công trình phòng, chống thiên tai. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình cần được bảo vệ hoặc các công trình có liên quan đến phòng, chống thiên tai trong phạm vi quản lý của doanh nghiệp. Nếu phát hiện hư hỏng hoặc xuống cấp phải kịp thời có biện pháp xử lý; trong trường hợp vượt quá thẩm quyền của mình, phải báo cáo ngay với cơ quan cấp trên trực tiếp giải quyết trước mùa mưa, lụt, bão;

e) Công tác chuẩn bị ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bao gồm:

Xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai xảy ra theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai;

Chủ động chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Chủ động tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; tổ chức kiểm tra, cảnh báo thiên tai;

g) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư xây dựng, nhà thầu thi công công trình trên đường sắt đang khai thác và công trình khác trong phạm vi đất dành cho đường sắt thuộc phạm vi quản lý của doanh nghiệp để thực hiện các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt;

h) Chấp hành nghiêm túc sự hướng dẫn, chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan, người có thẩm quyền, chế độ báo cáo trong việc thực hiện biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn;

i) Thực hiện các nội dung, yêu cầu về phòng ngừa lụt bão, sự cố, thiên tai quy định của Thông tư này.

2. Trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

a) Khi nhận được văn bản của một trong các Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn quy định tại Điều 4, Điều 5 của Thông tư này, trong vòng 24 giờ có trách nhiệm triển khai văn bản đến các đơn vị sau để thực hiện ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

Ban Chỉ huy phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Các đơn vị thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, các đơn vị trực thuộc các Công ty vận tải đường sắt, các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

b) Tổ chức trực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

c) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt để thành lập Ban Chỉ huy hiện trường; chủ trì tổ chức các lực lượng để trực tiếp thực hiện ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

d) Thực hiện các biện pháp ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi quản lý của doanh nghiệp theo quy định; thực hiện huy động theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong quá trình ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3. Trong công tác khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai

a) Khảo sát, thống kê, đánh giá thiệt hại do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra đối với công trình đường sắt thuộc phạm vi quản lý của đơn vị;

b) Tổ chức trực vớt, cứu chữa tài sản, phương tiện phục vụ thi công bị thiệt hại do lụt, bão gây ra;

c) Tham gia thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai;

d) Việc khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai đối với công trình đường sắt bước 1, bao gồm:

Tổ chức khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán hoặc phương án kỹ thuật sửa chữa, khôi phục công trình đường sắt bước 1;

Tổ chức sửa chữa các công trình đường sắt bị hư hỏng phải đảm bảo giao thông vận tải an toàn trong thời gian nhanh nhất theo quy định;

Tổ chức sửa chữa, khôi phục các công trình phòng, chống lụt, bão bị hư hỏng;

Trong thời gian từ 15 đến 30 ngày kể từ khi hoàn thành công tác cứu chữa bước 1, tổng hợp hồ sơ về thiệt hại do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra trình Cục Đường sắt Việt Nam theo quy định;

đ) Việc khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra đối với công trình đường sắt bước 2:

Tổ chức khảo sát, điều tra lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định;

Triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng;

e) Tổ chức lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thanh quyết toán chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định;

g) Tổ chức thực hiện các nội dung khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của Thông tư này.

4. Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm:

a) Quyết định giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trực thuộc và các doanh nghiệp mà Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có nắm cổ phần chi phối để thực hiện các biện pháp ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi quản lý của doanh nghiệp;

b) Quy định, hướng dẫn thực hiện kiểm tra theo dõi tình hình hư hỏng của công trình đường sắt, hướng dẫn chạy tàu trong khu vực bị ảnh hưởng do lụt, bão, sự cố, thiên tai gây ra theo nguyên tắc phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng nhằm đảm bảo an toàn cho người, công trình đường sắt, an toàn chạy tàu để các đơn vị trực thuộc và các doanh nghiệp mà Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có nắm cổ phần chi phối thực hiện.

5. Thực hiện chế độ báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền theo quy định của Thông tư này.

6. Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

7. Chịu trách nhiệm trước Bộ Giao thông vận tải và trước pháp luật về nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt được giao theo quy định của Thông tư này.

Điều 28c. Quy định về thời gian và chế độ thông tin, báo cáo²⁴

1. Về thời gian

a) Kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt theo chu kỳ 05 (năm) năm tương ứng với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

²⁴ Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

b) Trước ngày 31 tháng 3 hàng năm, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tổ chức kiểm tra hiện trường để lập kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt;

c) Trước ngày 15 tháng 6 hàng năm, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam dự kiến điều chỉnh kế hoạch năm về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt trình Cục Đường sắt Việt Nam thẩm tra kế hoạch trước khi trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định, phê duyệt.

2. Chế độ thông tin, báo cáo của các chủ thể liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt

a) Tổng công ty Đường sắt Việt Nam cung cấp danh sách và thông tin liên lạc cần thiết của các thành viên trong Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn; nhiệm vụ, địa chỉ của các chủ thể liên quan thuộc phạm vi quản lý của doanh nghiệp trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn về Bộ Giao thông vận tải và Cục Đường sắt Việt Nam trước ngày 31 tháng 3 hàng năm;

b) Trong vòng 48 giờ kể từ khi xảy ra lụt, bão; sự cố, thiên tai, các chủ thể có liên quan bị ảnh hưởng do lụt, bão, sự cố, thiên tai phải kịp thời báo cáo Bộ Giao thông vận tải và Cục Đường sắt Việt Nam các nội dung về tình hình diễn biến lụt, bão, sự cố, thiên tai; sơ bộ mức độ thiệt hại; dự kiến phương án, tiến độ ứng phó và khắc phục.

Điều 29.²⁵ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

Điều 30.²⁶ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

²⁵ Điều này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

²⁶ Điều này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Chương III**NGUỒN TÀI CHÍNH PHÒNG, CHỐNG, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LỤT, BÃO, ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ CỨU NẠN****Điều 31. Nguồn kinh phí phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn²⁷**

1. Nguồn kinh phí phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Ngân sách nhà nước;
- b) Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong trường hợp kinh phí dự phòng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn không đủ để thực hiện, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam báo cáo Bộ Giao thông vận tải để cân đối bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách Nhà nước theo quy định.

4. Về kinh phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

a) Đối với chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai bước 1, kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn dự phòng khắc phục bão lũ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Thông tư liên tịch số 10/2016/TTLT-BGTVT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2016;

b) Đối với chi phí khắc phục hậu quả lụt, bão, sự cố, thiên tai bước 2, kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế hàng năm cấp cho công tác sửa chữa định kỳ trong kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia được phê duyệt theo quy định.

²⁷ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Điều 32. Chi phí phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn²⁸

1. Nội dung các khoản mục chi phí liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính về công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế để thực hiện các nhiệm vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt do nhà nước đầu tư.

2. Việc xác định chi phí công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 33.²⁹ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

Điều 34.³⁰ (được hủy bỏ, bãi bỏ)

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH³¹

²⁸ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

²⁹ Điều này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

³⁰ Điều này được hủy bỏ, bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

³¹ Điều 3 của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017, quy định như sau:

“Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.
2. Đối với các công trình xảy ra sự cố, thiên tai và chưa giải quyết xong trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này”.

Điều 35. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành; bãi bỏ Quyết định số 3862/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 11 năm 2001 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão trong ngành đường sắt.

Điều 36. Tổ chức thực hiện

1. Các Doanh nghiệp tham gia hoạt động đường sắt có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giao thông vận tải đường sắt thi hành Thông tư này.

2. Ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn của Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 11/VBHN-BGTVT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT*Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2017***BỘ TRƯỞNG****Trương Quang Nghĩa**